TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 43/2020/HSST
Ngày: 10-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Văn Phú Vinh**

Các hội thẩm nhân dân: **bà Nguyễn Thị Mùa; ông Phan Tấn Lãm**

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Ngọc Thanh** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tham gia phiên tòa: **ông Hoàng Văn Quỳnh**– Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2020/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/Q Đ –XX ngày 20 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Trọng A**, Tên gọi khác: không, sinh năm 1976; Tại: Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú cũng như chổ ở: thôn BB, xã ĐƠ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Trọng B, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1949; Bị cáo có vợ là Điểu Thị D, sinh năm 1979 và 01 con sinh năm 1998; Tiền án: ngày 07 tháng 3 năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng; Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 4 năm 2020 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: **Anh Nguyễn Văn Đ,** sinh năm: 1990; HKTT: thôn ĐL, xã ĐƠ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Đình E, sinh năm: 1974; HKTT: thôn ĐL, xã ĐƠ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

Chị Lương Thị F, sinh năm: 1976; HKTT: thôn ĐL, xã ĐƠ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lê Trọng A là người đang chấp hành án và trong thời gian thử thách của án treo. Ngày 27 tháng 3 năm 2020, Lê Trọng A đi uống rượu cùng bạn, đến khoảng 00 giờ ngày 28 tháng 3 năm 2020, A không uống rượu nữa rồi điều khiển xe mô tô hiệu Dream (không rõ biển số) đến Dịch vụ Karaoke Sao Đêm ở thôn ĐL, xã ĐƠ, huyện Bù Gia Mập do Nguyễn Thị G làm chủ cơ sở để xông hơi, massage cho tỉnh rượu. Khi đến nơi, A để xe ở khu vực phòng hát Karaoke rồi đi bộ đến khu vực xông hơi, khi đi qua của phòng nhân viên thì thấy có một phòng không khóa cửa và không có người trông coi, A liền đi vào trong phòng thì phát hiện máy tính bảng hiệu Apple loại Ipad4 của anh Nguyễn Văn Đ là nhân viên phục vụ quán để trên đầu giường nên A nảy sinh ý định chiếm đoạt đem về bán lấy tiền tiêu xài. A đi đến cầm lấy máy tính bảng đi ra ngoài, khi vừa ra khỏi cửa phòng do sợ bị phát hiện nên A lấy máy tính bảng bỏ vào bên trong quần phía trước rồi kéo áo phủ bên ngoài rồi đi ra lấy xe nổ máy chạy về chòi trong rẫy điều của A để cất giấu. Sau khi phát hiện bị mất máy tính bảng, anh Đ đã nói cho Nguyễn Đình E (em của Nguyễn Thị G) biết và cùng mở Camara giám sát ra xem thì phát hiện Lê Trọng A là người đã chiếm đoạt máy tính bảng. Ngày 29 tháng 3 năm 2020, Đ đã đến Công an xã ĐƠ trình báo sự việc. Ngày 01 tháng 4 năm 2020, A đem máy tính bảng đến đưa cho Lương Thị F (vợ của E) để trả lại cho Đ, sau đó Xây đem máy tính bảng giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập để phục vụ việc điều tra.

Ngày 10 tháng 4 năm 2020, Lê Trọng A đến Công an xã ĐƠ đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp xe mô tô hiệu ANBER, biển kiểm soát 37Z9-0447 để phục vụ việc điều tra.

Theo Kết luận định giá tài sản số 13 ngày 14 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bù Gia Mập kết luận: 01 máy tính bảng hiệu Apple, loại Ipad4 màu xám trắng đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 28 tháng 3 năm 2020 có giá trị 1.500.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Đối với một máy tính bảng hiệu Apple, loại Ipad4 màu xám trắng đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn Đ nên ngày 19 tháng 6 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho Nguyễn Văn Đ.

Đối với xe mô tô hiệu ANBER, Biển kiểm soát 37Z9-0447của Điểu H bị mất ngày 03 tháng 4 năm 2020. Ngày 06 tháng 4 năm 2020, A khai mua chiếc xe này của một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực chợ Phước Bình, thị xã Phước Long để làm phương tiện đi lại, khi mua A không lập hợp đồng mua bán.Hiện chưa xác định được đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập đã tách chiếc xe này ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tôhiệu Dream (không rõ biển số) mà Lê Trọng A điều khiển đến Dịch vụ Karaoke Sao Đêm vào ngày 28 tháng 3 năm 2020 và đã bị mất trộm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập đã tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại Nguyễn Văn Đ không yêu cầu nên không đề cập xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 37/CTr-VKS ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố bị cáo Lê Trọng A về tội "*trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; 50 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lê Trọng A từ 12-15 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015: Tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Lê Trọng A tại Bản án số 08/2019/HSST, ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng xử phạt bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng chuyển thành án giam. Bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ nội dung phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng số 37/CTr-VKS ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố các bị cáo.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản tiếp nhận người ra đầu thú; kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài vào mục đích cá nhân, nên khoảng 00 giờ ngày 28 tháng 3 năm 2020 bị cáo Lê Trọng A đã lén lút chiếm đoạt máy tính bảng hiệu Opple, loại Ipad 4 màu sám trắng của anh Nguyễn Văn Đ tại thôn ĐL, xã ĐƠ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước có giá trị là 1.500.000 đồng. Do vậy, hành vi

của bị cáo A đã phạm tội "*trộm cắp tài sản*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Bị cáo thực hiện Anh vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự, biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Nhưng vì động cơ tư lợi nhằm mục đích để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân nên khi phát hiện sơ hở trong việc quản lý tài sản của người bị hại, bị cáo đã lén lút trộm cắp máy tính bảng hiệu Opple, loại Ipad 4 màu sám trắng của anh Nguyễn Văn Đ. Xét tính chất, mức độ do hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bên cạnh đó bị cáo là người có nhân thân xấu, cụ thể là: ngày 07 tháng 3 năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng và chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố bị cáo về tội "*trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Do bị cáo đang trong quá trình chấp hành bản án số 08/2019/HSST, ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, xử phạt bị cáo 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng, nên hành vi phạm tội lần này, bị cáo phải chịu chuyển từ án treo thành án giam và tổng hợp hình phạt của hai bản án được quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; Tài sản sau khi chiếm đoạt bị cáo đã trả lại cho người bị hại, sau đó bị cáo đã đến cơ quan công an để đầu thú. Do vậy, được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với chiếc máy tính bảng hiệu Apple, loại Ipad4 màu xám trắng đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn Đ nên ngày 19 tháng 6 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho Nguyễn Văn Đ nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề để xem xét.

[6.2] Đối với xe mô tô hiệu ANBER, biển kiểm soát 37Z9-0447của Điểu H bị mất ngày 03 tháng 4 năm 2020. Ngày 06 tháng 4 năm 2020, bị cáo A khai mua chiếc xe này của một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực chợ Phước Bình, thị xã Phước Long để làm phương tiện đi lại, khi mua bị cáo không lập hợp đồng mua bán. Hiện chưa xác định được đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập đã tách chiếc xe mô tô này ra để tiếp tục điều tra, xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề để xem xét.

[6.3] Đối với chiếc xe mô tô hiệu Dream (không rõ biển số) mà bị cáo điều khiển đến Dịch vụ Karaoke Sao Đêm vào ngày 28 tháng 3 năm 2020 và đã bị mất trộm nên

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập đã tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề để xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại là anh Nguyễn Văn Đ không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Đối với lời phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tại phiên tòa, Hội đồng xét thấy có cơ sở nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh :

Tuyên bố bị cáo **Lê Trọng A** (tên gọi khác: không) phạm tội "***trộm cắp tài sản***".

2. Về hình phạt :

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; 50; 56 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lê Trọng A **01** (*năm*) tù và hình phạt của Bản án số 08/2019/HSST, ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng xử phạt bị cáo **09** (*chín*) tháng tù cho hưởng án treo chuyển thành án giam. Tổnh hợp hình phạt của hai bản án là **01** (*một*) năm **09** (*chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10 tháng 4 năm 2020

3. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét

4. Về vật chứng của vụ án: không xem xét

5. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;*
- *Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;*
- *VKSND huyện Bù Gia Mập;*
- *Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;*
- *Công an huyện Bù Gia Mập*
- *Người tham gia tố tụng*
- *Lưu*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA